



GIÁO DỤC VÀ KHOA CỬ NHO HỌC THĂNG LONG - HÀ NỘI *

TẠ THỊ TÂM

Năm 2010, Hà Nội cùng với cả nước kỷ niệm Đại lễ Nghìn năm Thăng Long - Hà Nội (1010 - 2010). Hàng loạt các công trình nghiên cứu về vùng đất giữ vị trí trọng yếu trên tất cả các mặt đối với đất nước qua các thời kỳ lịch sử dưới các góc độ khác nhau đã và đang lần lượt được nhiều nhà xuất bản cho ra mắt bạn đọc. Chỉ riêng Nhà xuất bản Hà Nội đã hình thành “Tủ sách Thăng Long văn hiến”, theo dự kiến sẽ công bố hơn 90 đầu sách của các nhà nghiên cứu thuộc các ngành khoa học khác nhau. Trong loạt 10 cuốn sách xuất bản đầu tiên vào đầu tháng 5 năm 2010, cuốn *Giáo dục và khoa cử Nho học Thăng Long - Hà Nội* của tác giả Bùi Xuân Đính đang được độc giả quan tâm.

Với 956 trang khổ 16 cm x 24 cm, *Giáo dục và khoa cử Nho học Thăng Long - Hà Nội* được chia thành hai phần:

Phần thứ nhất, Khảo cứu chung về giáo dục và khoa cử Nho học Thăng Long - Hà Nội, gồm 4 chương: Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển của nền giáo dục và khoa cử Nho học Việt Nam (*Chương I*); Thăng Long - Hà Nội, trung tâm của nền giáo dục và khoa cử Nho học Việt Nam (*Chương II*); Sự thành đạt về khoa cử của Thăng Long - Hà Nội (*Chương III*); Một vài nhận xét về giáo dục và khoa cử Nho học Việt Nam và Thăng Long - Hà Nội (*Chương IV*).

Phần thứ hai, Khảo cứu về các nhà khoa bảng Thăng Long - Hà Nội, giới thiệu tiểu sử các vị Tiến sĩ Nho học của Thăng Long - Hà Nội qua khoa thi của các vương triều (*Chương V*); các vị đỗ Hương khoa thời Lê (*Chương VI*); các vị Hương khoa thời Nguyễn (*Chương VII*).

Sách còn có phần *Phụ lục* khá phong phú gồm các bảng biểu về các Tiến sĩ Nho học Thăng Long - Hà Nội phân theo các đơn vị quận huyện hiện nay (Phụ lục 1); các vị Hương cống - Cử nhân thời Lê, thời Nguyễn của Thăng Long - Hà Nội (Phụ lục 2); một số từ, thuật ngữ liên quan đến giáo dục khoa cử Nho học, các chức quan của các nhà khoa bảng Thăng Long - Hà Nội (Phụ lục 3).

Với nguồn tài liệu thực địa được tác giả tích lũy trong gần 20 năm gắn bó với đề tài, kết hợp với tra cứu, đối chiếu lại các tài liệu khác, cuốn sách là công trình đầu tiên giới thiệu một cách tổng thể những vấn đề liên quan đến giáo dục và khoa cử Nho học của vùng đất Hà Nội (địa bàn hiện nay) trong nền cảnh giáo dục và khoa cử Nho học Việt Nam nói chung. Được biết, đây là một trong số rất ít cuốn sách đề cập đến vấn đề được nghiên cứu cho cả vùng đất mới được sáp nhập về Hà Nội. Để làm rõ được vấn đề này, tác giả trước hết phải giải quyết những nội dung cơ bản là lịch sử hình thành và phát triển của nền giáo dục và khoa cử Nho học Việt

* Bùi Xuân Đính (2010), *Giáo dục và khoa cử nho học Thăng Long - Hà Nội*, Nxb Hà Nội, 956 trang, khổ 16 cm x 24 cm.

Nam; diên cách của Hà Nội ngày nay qua các thời kỳ lịch sử. Trên cơ sở đó, tác giả chỉ rõ Thăng Long - Hà Nội giữ vị trí là trung tâm của nền giáo dục và khoa cử Nho học Việt Nam, bởi nơi đây có trường đại học đầu tiên và duy nhất của cả nước, nơi tập trung nhiều trường học tư có uy tín với những nhà giáo mẫu mực về tri thức và nhân cách, thu hút đông đảo học sinh từ nhiều vùng miền về học, nơi tổ chức 135/ 145 kỳ thi Hội từ triều Lý đến hết triều Lê; có văn bia Quốc Tử Giám ghi danh các Tiến sĩ. Từ vị thế và những lợi thế này, vùng đất Hà Nội ngày nay (gồm Kinh đô Thăng Long và các làng xã kề cận của ba trấn: Kinh Bắc, Sơn Nam và Sơn Tây với những nét “địa linh nhân kiệt” riêng) đã có những thành đạt rất to lớn về học hành, thi cử. Sách đưa ra một con số tương đối đầy đủ, chính xác, đáng tin cậy về sự thành đạt về khoa cử Nho học của người các làng xã, phổ phường thuộc Hà Nội hiện nay là 666 vị, gồm 8 Trạng nguyên, 10 Bảng nhãn, 19 Thám hoa, 8 Đệ nhị giáp tiến sĩ, 131 Hoàng giáp, 464 Tiến sĩ, 26 Phó bảng. Hà Nội còn có 563 người Hương cống thời Lê (thống kê ở một số làng được tác giả khảo sát), 752 Cử nhân thời Nguyễn. Sau khi thi đỗ, hầu hết các nhà khoa bảng của Thăng Long - Hà Nội đã đem hết tài, đức đóng góp trong xây dựng triều chính, bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là trong xây dựng và phát triển nền văn hoá dân tộc nói chung và văn hóa Thăng Long - Hà Nội nói riêng. Trong 666 người đỗ đại khoa, có 17 người làm Tể tướng, 18 người làm Phó Tể tướng, 69 Thượng thư, 106 người phụng mệnh đi sứ, 33 người làm Tế tửu và Tư nghiệp Quốc Tử Giám, 12 người giữ chức đứng đầu chính quyền Thăng Long - Hà Nội. Nhiều người nêu tấm gương sáng về nhân cách của kẻ sĩ; là niềm tự hào và là “biểu tượng” không chỉ cho làng quê họ, mà còn

cho cả huyện, cả vùng và về phương diện nào đó, các danh nhân khoa bảng này là đại diện xuất sắc cho Văn hiến Việt Nam và Văn hiến Thăng Long. Sách cũng chỉ ra một đặc điểm nổi bật của truyền thống khoa cử của Thăng Long - Hà Nội là sự hình thành hơn 30 gia đình, dòng họ khoa bảng, 26 làng khoa bảng, trong đó có 6 làng có từ 10 Tiến sĩ trở lên (trong 22 làng khoa bảng tiêu biểu của cả nước).

Một đóng góp khác của sách là đã đưa ra được những bài học kinh nghiệm của giáo dục và khoa cử Nho học vào việc đổi mới nền giáo dục (tổ chức học tập và thi cử), đề đào tạo được nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng Thủ đô, xây dựng đất nước.

Một ưu điểm nổi bật khác của sách là được kết cấu khá khoa học, thể hiện không chỉ ở các chương mục, mà còn ở hệ thống hơn 110 bảng biểu, bảng tra cứu rất rõ ràng, tiện lợi; hơn 300 từ liên quan đến việc học tập và thi cử, về các đơn vị hành chính và các chức quan của các nhà khoa bảng, đem đến cho người đọc những thông tin dễ hiểu, cần thiết. Người đọc nhận thấy sách không chỉ là một tập hợp tư liệu đa lĩnh vực (sử học, hành chính học, giáo dục học, địa lý học, quan chức chí...); mà còn thấy được cả một bề dày văn hiến của Thăng Long - Hà Nội nói riêng, của đất nước Việt Nam nói chung qua truyền thống học hành và khoa cử. Người đọc cũng nhận thấy tác giả là nhà khoa học đầy tâm huyết với đề tài nghiên cứu, tỷ mỉ, thận trọng (cho dù không tránh khỏi một số sai sót). Chỉ riêng việc xác định tiêu chí về “một nhà khoa bảng Thăng Long - Hà Nội” cũng cho thấy điều này. Nhiều thông tin về các vị Tiến sĩ, tác giả phải cần thận đối chiếu hàng chục nguồn tài liệu khác nhau, để đem đến cho người đọc sự tin cậy.